

Số: 5798 /2026/TB-HCM

TP.HCM, ngày 17 tháng 08 năm 2026

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Khách hàng Phạm Văn Hậu)

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN.

1. Tài sản bán đấu giá:

Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 204, tờ bản đồ số 53, địa chỉ: thôn Bù Xía, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đăk Ô, TP. Đồng Nai), diện tích 1384,8 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 474114, số vào sổ cấp GCN: CS007287/TN do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 21/06/2022, cập nhật chuyển nhượng ngày 03/02/2023 cho Ông Phạm Văn Hậu.

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 53, địa chỉ: thôn Bù Xía, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đăk Ô, TP. Đồng Nai), diện tích 651,8 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 723414, số vào sổ cấp GCN: CS003659/CN do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 30/11/2018, cập nhật chuyển nhượng ngày 29/09/2022 cho Ông Phạm Văn Hậu.

Tài sản 3: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 37, tờ bản đồ số 53, địa chỉ: thôn Bù Xía, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đăk Ô, TP. Đồng Nai), diện tích 656,8 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 715678, số vào sổ cấp GCN: CS003551/CN do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 04/10/2018, cập nhật chuyển nhượng ngày 29/09/2022 cho Ông Phạm Văn Hậu.

Ghi chú: Bán theo hiện trạng tài sản, bán tách rời từng tài sản.

Tài sản được đấu giá theo nguyên trạng, bao gồm nguyên trạng tài sản và tình trạng pháp lý hồ sơ. Người mua tài sản tự tìm hiểu và tự chịu trách nhiệm tự hoàn thành mọi nghĩa vụ sau khi trúng đấu giá tài sản, cam kết không có bất kỳ tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện đối với tài sản trúng đấu giá.

2. Giá khởi điểm:

Giá khởi điểm tổng 03 tài sản: **2.233.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ, hai trăm ba mươi ba triệu đồng).

Trong đó:

Tài sản 1: 1.309.000.000 đồng.

Tài sản 2: 462.000.000 đồng.

Tài sản 3: 462.000.000 đồng.

Lưu ý: Giá khởi điểm nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT

- **Phương thức xử lý TSBĐ:** Bán đấu giá công khai.
- **Trách nhiệm nộp thuế, phí:** Thuế giá trị gia tăng (theo thông báo của MSB) và các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí khác theo quy định của pháp luật khi thực hiện sang tên chuyển nhượng tài sản do khách hàng trúng đấu giá chịu và thực hiện.
- **Nghĩa vụ thanh toán:** Khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán 01 lần toàn bộ tiền bán đấu giá (sau khi trừ tiền đặt cọc) và thuế giá trị gia tăng (theo thông báo của MSB) trước khi thực hiện ký hợp đồng mua bán.

3. Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn:

- Tên tổ chức đấu giá: Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn.

- Địa chỉ trụ sở: 111A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, TP.Hồ Chí Minh.
- Tổng số điểm: 93 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do từ chối (nếu có):

5. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM.

TT	NỘI DUNG	Cty ĐG HD Lam Sơn Sài Gòn
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0

TT	NỘI DUNG	Cty ĐG HD Lam Sơn Sài Gòn
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	3,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)	7,0

4897
HÀN
MAI CỎ
VIỆT
THÀNH
CHÍ MINH
HỒ C

TT	NỘI DUNG	Cty ĐG HD Lam Sơn Sài Gòn
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liên kế (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: $Số\ điểm\ của\ B = (U \times 3) / Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liên kế tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: $Số\ điểm\ của\ C = (V \times 3) / Y$	
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4,0

TT	NỘI DUNG	Cty ĐG HD Lam Sơn Sài Gòn
6.1	01 đấu giá viên	
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/03/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung của một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5.0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản do người có tài sản đấu giá quyết định	1,0



TT	NỘI DUNG	Cty ĐG HD Lam Sơn Sài Gòn
	Tổng số điểm	93

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM
Q. PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NH QLTD



ĐẶNG VĂN CƯỜNG

Số: ~~5797~~/2026/CV-HCM

Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 08 năm 2026

"V/v: Đề nghị bán đấu giá TSBD của KH
Phạm Văn Hậu lần 04"

Kính gửi: CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH LAM SƠN SÀI GÒN

- Căn cứ luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá số: 5335/2026/TB-HCM ngày 24/07/2026;
- Căn cứ khả năng các bên.

Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) gửi lời chào trân trọng và đề nghị Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn tiến hành ký kết Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với các thông tin như sau:

1. Tài sản bán đấu giá:

Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 204, tờ bản đồ số 53, địa chỉ: thôn Bù Xia, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đăk Ô, TP. Đồng Nai), diện tích 1384,8 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 474114, số vào sổ cấp GCN: CS007287/TN do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 21/06/2022, cập nhật chuyển nhượng ngày 03/02/2023 cho Ông Phạm Văn Hậu.

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 53, địa chỉ: thôn Bù Xia, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đăk Ô, TP. Đồng Nai), diện tích 651,8 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 723414, số vào sổ cấp GCN: CS003659/CN do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 30/11/2018, cập nhật chuyển nhượng ngày 29/09/2022 cho Ông Phạm Văn Hậu.

Tài sản 3: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 37, tờ bản đồ số 53, địa chỉ: thôn Bù Xia, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đăk Ô, TP. Đồng Nai), diện tích 656,8 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 715678, số vào sổ cấp GCN: CS003551/CN do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 04/10/2018, cập nhật chuyển nhượng ngày 29/09/2022 cho Ông Phạm Văn Hậu.

Ghi chú: Bán theo hiện trạng tài sản, bán tách rời từng tài sản.

Tài sản được đấu giá theo nguyên trạng, bao gồm nguyên trạng tài sản và tình trạng pháp lý hồ sơ. Người mua tài sản tự tìm hiểu và tự chịu trách nhiệm tự hoàn thành mọi nghĩa vụ sau khi trúng đấu giá tài sản, cam kết không có bất kỳ tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện đối với tài sản trúng đấu giá.

2. Giá khởi điểm, bước giá:

Giá khởi điểm tổng 03 tài sản: **2.233.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ, hai trăm ba mươi ba triệu đồng).

Trong đó:

Tài sản 1: 1.309.000.000 đồng.

Tài sản 2: 462.000.000 đồng.

Tài sản 3: 462.000.000 đồng.

Lưu ý: giá khởi điểm nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT.

Phương thức xử lý TSBD: Bán đấu giá công khai, trả giá lên.

Trách nhiệm nộp thuế, phí: Thuế giá trị gia tăng (theo thông báo của MSB) và các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí khác (nếu có) theo quy định của pháp luật khi thực hiện sang tên chuyển nhượng tài sản do khách hàng trúng đấu giá chịu và thực hiện.

Nghĩa vụ thanh toán: Khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán một lần tiền mua tài sản đấu giá (sau khi trừ đi tiền cọc) và thuế giá trị gia tăng (theo thông báo của MSB) trước khi thực hiện ký Hợp đồng mua bán.

- **Bước giá: 30.000.000 đồng/tài sản**

- Hình thức đấu giá: rút gọn, bỏ phiếu trực tiếp nhiều vòng tại cuộc đấu giá.

3. Thù lao chi phí dịch vụ đấu giá:

- **Trường hợp đấu giá thành:** Thù lao dịch vụ đấu giá được tính là:

Tài sản 1: 22.640.000 đồng + 4% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm (Chưa bao gồm thuế GTGT).

Tài sản 2: 6.820.000 đồng + 6% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm (Chưa bao gồm thuế GTGT).

- **Trường hợp đấu giá không thành hoặc ngừng cuộc đấu giá do yêu cầu của MSB:**

Ba lần đầu chi phí đấu giá tài sản là: **1.200.000 đồng/lần** tổ chức đấu giá/ từng tài sản (bao gồm thuế GTGT).

Từ lần thứ tư trở đi chi phí đấu giá tài sản là: **500.000 đồng/lần** tổ chức đấu giá/ từng tài sản (bao gồm thuế GTGT).

Bao gồm:

- + Chi phí thông báo công khai trên báo in, trang điện tử chuyên ngành về đấu giá;
- + Chi phí niêm yết và các chi phí thực tế hợp lý khác theo quy định;
- + Chi phí đăng tin bán tài sản đấu giá trên báo mạng muaban.net và báo mạng batdongsan.com.vn

4. Thực hiện gửi Thông báo đấu giá tài sản cho Khách hàng vay vốn hoặc/và Chủ tài sản (có Báo phát bưu gửi) .

Thông tin gửi như sau:

Ông: Phạm Văn Hậu

CCCD: 024092000857 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 19/04/2021.

Địa chỉ: 30/4 tổ 4, khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, TP.Thuận An, tỉnh Bình

Dương (nay là phường An Phú, TP.HCM).

Số điện thoại: 0989.683.152 – 0963.744.901

***Ghi chú:** Sau khi kết thúc phiên đấu giá, Công ty đấu giá gửi lại toàn bộ hình ảnh niêm yết, đăng báo, báo phát và xác nhận niêm yết của UBND Xã/Phường (file scan) cho MSB để lưu trữ hồ sơ.

Bằng văn bản này, Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam đề nghị Quý Công ty thực hiện ký kết Hợp đồng và tổ chức bán đấu giá tài sản bảo đảm nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLTD.

**NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM
Q. PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NH QLTD**



ĐẶNG VĂN CƯỜNG